TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - ĐN

CỘNG HÒA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:01/2026/KDTM-ST
Ngày 08.1.2026
V/v *" Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Ánh N**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công C**
Ông **Nguyễn Văn D**

Thư ký phiên tòa: Ông **Hồ Việt Công H –** Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - ĐN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - ĐN: Ông **Võ Quang T -** Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 1 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - ĐN – 02 Trương Văn Đ , phường H, thành phố ĐN xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 17/2025/TLVA-TA ngày 23 thỏng 10 năm 2025 về việc " Tranh chấp hợp đồng tín dụng " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:12/2025/QĐXXST-KDTM ngày 18 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2025/QĐST – KDTM ngày 30 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: - **Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam** – Trụ sở : 108 Trần Hưng Đ, quận Hoàn K, thành phố HN. Người đại diện theo pháp luật có ông **Trần Minh B**– Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền có ông **Nguyễn Thành V** – Chức vụ : Giám đốc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, chi nhánh Bắc ĐN – Trụ sở : Lô 03 - 04 Khu A2, Khu phức hợp đô thị, thương mại cao tầng Phương Trang, phường H, thành phố Đà N (Văn bản ủy quyền số 652/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 ngày 25.6.2024) và ông **Võ Hưng S** – Nhân viên quản lý nợ cú vấn đề thuộc Phũng Tổng hợp Ngõn hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc ĐN (Văn bản ủy quyền lại số 360/UQ-CNBĐN-TH ngày 26.6.2025), ông S có mặt.

* Bị đơn : - **Công ty cổ phần Dược phẩm Y P** – Địa chỉ : 94 – 96 Hồ Quý L, phường Hòa M, quận L, thành phố ĐN. Người đại diện theo pháp luật có ông **Nguyễn**

Bá C – Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị - Địa chỉ : Thôn Đồi 3, xã Đông Phương Yên, huyện Chương M, thành phố HN, vắng mặt.

* Người cú quyền lợi và nghĩa vụ liờn quan:

- Ông **Nguyễn Bá Công –** Sinh năm 1978 và bà **Lê Bích V** – Sinh năm 1988 **–** Địa chỉ : Thôn Đồi 3, xó Đông Phương Yên, huyện Chương M, thành phố H N, vắng mặt.

- **Bệnh viện đa khoa Trung ương Huế** - Cơ sở 2 - Địa chỉ : Tổ dân phố Thượng An 2, phường Phong An, thị xã Phong Điền, thành phố Huế (Nay là phường Phong Thái, thành phố Huế). Người đại diện theo pháp luật có ông **Phạm Như Hiệp** – Chức vụ : Giám đốc, vắng mặt.

- **Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hũa** – Địa chỉ : 19 Yersin, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hũa (Nay là phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hũa). Người đại diện theo pháp luật có ông **Lê Vũ Chương** – Chức vụ : Giám đốc, vắng mặt.

- **Trung tâm dịch vụ tổng hợp - Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An** – Địa chỉ : Km số 5, xốm 14, xó Nghi Phỳ, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (Nay là phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An). Người đại diện theo pháp luật có ông **Nguyễn Văn Hương** – Chức vụ : Giám đốc, vắng mặt.

- **Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới** – Địa chỉ : Đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bỡnh (Nay là phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị). Người đại diện theo pháp luật có ông **Cao Đức Chinh** – Chức vụ : Giám đốc, vắng mặt.

- **Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Hóa** – Địa chỉ : 181 Hải Thượng Lóng ễng, thành phố Thanh Húa, tỉnh Thanh Húa. Người đại diện theo pháp luật có ông **Lê Đức Nhân** – Chức vụ : Giám đốc, vắng mặt.

- **Nhà thuốc Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngói** – Địa chỉ : 184 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quóng Ngói, tỉnh Quóng Ngói (Nay là phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngói). Người đại diện theo pháp luật có ông **Nguyễn Đỡnh Tuyến** – Chức vụ : Giám đốc, vắng mặt.

- **Bệnh viện Đà Nẵng** – Địa chỉ : 124 Hải Phũng, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Nay là phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). Người đại diện theo pháp luật có ông **Lê Đức Nhân** – Chức vụ : Giám đốc, vắng mặt.

- **Cụng ty Cổ phần GRAVITAS** – Trụ sở : 120 Phố Đội Cấn, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật có bà **Lê Bích Vân** – Sinh năm 1988 – Trú tại : Thôn Đồi 3, xó Đông Phương Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, là Giám đốc Công ty, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam (Viettinbank) trình bày:**

Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VIETTINBANK) có ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023 – HĐCVHM/NHCT488-Y PHUONG ngày 17.4.2023 với hạn mức vay là 32.000.000.000đ (Ba mươi hai tỉ đồng). Mục đích vay là Bổ sung vốn lưu động kinh doanh thực phẩm chức năng và các sản phẩm sữa, thời hạn cho vay là tối đa 06 tháng/Giấy nhận nợ. Lói suất cho vay : Lói suất vay ưu đói theo từng Giấy nhận nợ và có giá trị từ thời điểm giải ngân cho đến khi có sự điều chỉnh lói suất, lói suất sau ưu đói tớnh theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ (hiện là 9%/năm). Lói suất nợ quỏ hạn bằng 150% lói suất cho vay trong hạn. Theo đó, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đó giải ngõn số tiền tính đến ngày 28.2.2025 là 22.805.000.000đ cho Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương theo các Giấy nhận nợ số 13 CIF 300187608 ngày 28.11.2023 với số tiền 3.000.000.000đ, số 12 CIF 300187608 ngày 15.1.2023 với số tiền 2.000.000.000đ, số 11 CIF 300187608 ngày 14.11.2023 với số tiền 6.430.000.000đ, số 10 CIF 300187608 ngày 13.11.2023 với số tiền 7.020.000.000đ, số 07 CIF 300187608 ngày 10.10.2023 với số tiền 5.900.000.000đ và giáy nhận nợ CIF 300187608 ngày 10.11.2023 với số tiền 3.550.000.000đ.

Để bảo đảm cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ tài chính của Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương, ông Nguyễn Bá Công và bà Lê Bích Vân đó dựng tài sản thuộc quyền sở hữu của mình đảm bảo cho khoản nợ trên là :

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 9, tờ bản đồ số 43, diện tích 240 m^2 tại địa chỉ: Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Hũa Minh, quận Liờn Chiểu, thành phố Đà Nẵng (Đó thay đổi địa giới hành chính thành : Thửa đất 145, tờ bản đồ số 12, địa chỉ Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) đó cú Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DQ624449, số vào sổ cấp GCN VP 6027 do Văn phũng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/12/2024, cập nhật biến động ngày 26.2.2025 đứng tên ông Nguyễn Bá Công và bà Lê Thị Bích Vân theo Hợp đồng thế chấp số 02.300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-HO QUY Ly ngày 11/5/2023 và văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 300187608/2023/HĐBĐ-SĐBS/NHCT488-HO QUY Ly ngày 24.2.2025 giữa ông Nguyễn Bá Công, bà Lê Thị Bích Vân và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng.

- Toàn bộ khoản phải thu luân chuyển (Được hạch toán trong sổ sách kế toán của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương dưới hỡnh thức cỏc khoản phải thu) của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đối với tất cả bên thứ ba có nghĩa vụ thanh toán với Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương :

1. Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Huế - Cơ sở 2
2. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Khánh Hũa
3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp – Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An
4. Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới
5. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Húa
6. Nhà thuốc Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngói
7. Bệnh viện Đà Nẵng

Toàn bộ cỏc khoản phải thu luõn chuyển phỏt sinh trong quỏ trỡnh sản xuất kinh doanh của bờn thế chấp từ cỏc bờn thứ ba nờu trờn.

Theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-Y PHUONG ngày 24.4.2023 giữa Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng, Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, thụng bỏo xử lý tài sản bảo đảm số 1496056170 ngày 25.4.2023 của Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Quỏ trỡnh thực hiện Hợp đồng cho vay Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đó vi phạm nghĩa vụ thanh toỏn theo Hợp đồng cho vay trên.

Đến ngày 27.2.2024, Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đó ngưng trả lói và gốc là đó vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay, Ngân hàng đó nhiều lần thụng bỏo nợ quỏ hạn và làm việc với bị đơn nhưng Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn tại Tũa ỏn, ngày 04.4.2025, Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đó trả một phần nợ gốc với số tiền 97.000.000đ nên dư nợ gốc hiện cũn lại là 22.708.000.000đ

Nay, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam yờu cầu Toà ỏn buộc Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương thanh toán tổng số tiền tạm tính đến ngày 18/12/2025 là 28.654.018.981 đồng (Hai mươi tám tỷ sáu trăm năm mươi tư triệu không trăm mười tám nghỡn chớn trăm tám mươi mốt đồng). Trong đó: nợ gốc là 22.708.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ bảy trăm lẻ tỏm triệu đồng), nợ lói là 5.946.018.981đ (Năm tỷ chín trăm bốn mươi sáu triệu không trăm mười tám nghỡn chớn trăm tám mươi mốt đồng), trong đó nợ lói trong hạn là 3.915.050.334 đồng (Ba tỷ chín trăm mười lăm triệu không trăm năm mươi nghỡn ba trăm ba mươi tư đồng), lói quỏ hạn là 2.030.968.647đ (Hai tỷ không trăm ba mươi triệu chín trăm sáu mươi tám nghỡn sỏu trăm bốn mươi bảy đồng) và lói phỏt sinh tiếp tục được tính kể từ ngày 19/12/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023 – HĐCVHM/NHCT488-Y PHUONG ngày 17.4.2023.

Trường hợp không thanh toán được nghĩa vụ trả nợ thỡ Ngõn hàng đề nghị xử lý toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ là:

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 9, tờ bản đồ số 43, diện tích 240 m^2 tại địa chỉ: Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Hũa Minh, quận Liờn Chiểu, thành phố Đà Nẵng (Đó thay đổi địa giới hành chính thành : Thửa đất 145, tờ bản đồ số 12, địa chỉ Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa

Minh mở rộng, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) đó cú Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DQ624449, số vào sổ cấp GCN VP 6027 do Văn phũng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/12/2024, cập nhật biến động ngày 26.2.2025 đứng tên ông Nguyễn Bá Công và bà Lê Thị Bích Vân theo Hợp đồng thế chấp số 02.300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-HO QUY Ly ngày 11/5/2023 và văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 300187608/2023/HĐBĐ-SĐBS/NHCT488-HO QUY Ly ngày 24.2.2025 giữa ông Nguyễn Bá Công, bà Lê Thị Bích Vân và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng.

- Toàn bộ khoản phải thu luõn chuyển (Được hạch toán trong sổ sách kế toán của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương dưới hỡnh thức cỏc khoản phải thu) của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đối với tất cả bên thứ ba có nghĩa vụ thanh toán với Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương :

1. Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Huế - Cơ sở 2
2. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Khánh Hũa
3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp – Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An
4. Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới
5. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Hóa
6. Nhà thuốc Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngói
7. Bệnh viện Đà Nẵng

Toàn bộ cỏc khoản phải thu luõn chuyển phỏt sinh trong quỏ trỡnh sản xuất kinh doanh của bờn thế chấp từ cỏc bờn thứ ba nờu trờn.

Theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-Y PHUONG ngày 24.4.2023 giữa Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng, Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm số 1496056170 ngày 25.4.2023 của Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

*** Quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn, người đại diện theo phỏp luật của bị đơn là Cụng ty Cỏ phần Dược phẩm Y Phương cú mặt, cung cấp cỏc bản tự khai, cú tham gia phiờn hũa giải và cụng khai chứng cứ tuy nhiờn khụng chịu ký vào cỏc Biờn bản phiờn họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cõn, cụng khai chứng cứ và Biờn bản hũa giải, vỡ vậy Tũa ỏn đó tiến hành lập biờn bản để làm cơ sở giải quyết vụ án. Tại cỏc bản tự khai, đó trỡnh bày ý kiờn :**

Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VIETTINBANK) có ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023 – HĐCVHM/NHCT488-Y PHUONG ngày 17.4.2023 với hạn mức vay là 32.000.000.000đ (Ba mươi hai tỉ đồng). Dư nợ gốc đến ngày 28.2.2025 là 22.805.000.000đ (Hai mươi hai tỷ tám trăm lẻ năm triệu đồng). Để bảo đảm cho việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ tài chính của Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương, ông Nguyễn Bá Công và bà Lê Bích Vân đó dựng tài sản thuộc quyền sở hữu của mỡnh đảm bảo cho khoản nợ trên là :

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 9, tờ bản đồ số 43, diện tích 240 m^2 tại địa chỉ: Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Hũa Minh, quận Liờn Chiểu, thành phố Đà Nẵng (Đó thay đổi địa giới hành chính thành : Thửa đất 145, tờ bản đồ số 12, địa chỉ Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) đó cú Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DQ624449, số vào sổ cấp GCN VP 6027 do Văn phũng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/12/2024, cập nhật biến động ngày 26.2.2025 đứng tên ông Nguyễn Bá Công và bà Lê Thị Bích Vân theo Hợp đồng thế chấp số 02.300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-HO QUY Ly ngày 11/5/2023 và văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 300187608/2023/HĐBĐ-SĐBS/NHCT488-HO QUY Ly ngày 24.2.2025 giữa ông Nguyễn Bá Công, bà Lê Thị Bích Vân và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng.

- Toàn bộ quyền đũi nợ luõn chuyển (Được hạch toán trong sổ sách kế toán của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương dưới hõnh thức cỏc khoản phải thu) của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đối với tất cả các bên thứ ba có nghĩa vụ thanh toán với Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương :

1. Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Huế - Cơ sở 2
2. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Khánh Hũa
3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp – Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An
4. Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới
5. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Hóa
6. Nhà thuốc Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngói
7. Bệnh viện Đà Nẵng

Theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-Y PHUONG ngày 24.4.2023 giữa Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng, Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm số 1496056170 ngày 25.4.2023 của Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương thừa nhận và chấp nhận cũn nợ Ngõn hàng TMCP Cụng thương Việt Nam tổng số tiền tính đến ngày 18/12/2025 là 28.654.018.981 đồng (Hai mươi tám tỷ sáu trăm năm mươi tư triệu không trăm mười tám nghõn chớn trăm tám mươi mốt đồng). Trong đó: nợ gốc là 22.805.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ tám trăm lẻ năm triệu đồng), nợ lói là 5.946.018.981đ (Năm tỷ chín trăm bốn mươi sáu triệu không trăm mười tám nghõn chớn trăm tám mươi mốt đồng), trong đó nợ lói trong hạn là 3.915.050.334 đồng (Ba tỷ chín trăm mười lăm triệu không trăm năm mươi nghõn ba trăm ba mươi tư đồng). Nay Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương gặp khó khăn về tài chính và hoạt động nên không trả tiền theo cam kết với Ngân hàng. Vỡ vậy Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương mong muốn trả dần và xử lý toàn bộ tài sản trong năm 2025 ít nhất là 20.000.000.000đ (Hai mươi tỷ

đồng), số cũn lại sẽ xử lý vào năm 2027. Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương xin được giảm tiền lói vỡ đang khó khăn và cam kết sẽ hoàn trả theo đúng thỏa thuận, xin gia hạn thời hạn giải quyết để có thời gian tập trung kiếm tiền hoàn trả. Trường hợp Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thỡ Ngõn hàng TMCP Cụng thương Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý cỏc tài sản bảo đảm nêu trên.

Liên quan đến hồ sơ Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương, Cụng ty khụng cũn lưu bất cứ hồ sơ gỡ do kế toỏn trưởng hủy hết, do đó Công ty không cung cấp được cho Tũa ỏn.

*** Quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – ễng Nguyễn Bỏ Cụng cú văn bản thể hiện ý kiến :**

ễng Nguyễn Bá Công với tư cách là chủ sở hữu tài sản đồng ý để Ngân hàng xử lý tài sản thế chấp cho Ngõn hàng.

*** Quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – Cu Ba Đồng Hới vắng mặt, tuy nhiên có văn bản số 2197/BV ngày 02.6.2025 thể hiện ý kiến :**

Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam – CuBa Đồng Hới thông báo số công nợ phải trả đối với Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương đến hết ngày 31.5.2025 là 84.436.366đ (Tám mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi sáu nghỡn ba trăm sáu mươi sáu đồng chẵn).

*** Quỏ trỡnh giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Bệnh viện Đa Khoa Trung ương Huế vắng mặt, tuy nhiên có văn bản số 247/BVHCS2-TCKT ngày 06.6.2025 thể hiện ý kiến :**

Từ ngày 10.3.2025 đến nay, số tiền Bệnh viện cũn phải thanh toỏn đối với Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương là 0 đồng (Không đồng).

*** Quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Bệnh viện sản nhi Tỉnh Quóng Ngói vắng mặt, tuy nhiờn cú văn bản số 898/BVSN ngày 17.4.2025 thể hiện ý kiến :**

Ngày 02.01/2024, Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quóng Ngói ký Hợp đồng số 0424/HĐKT về việc cung ứng hàng hóa tại Nhà thuốc Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh năm 2024 với Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương; Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 31.12.2025. Tỡnh hỡnh thanh toỏn cho Cụng ty cụ thể như sau:

- Tổng giá trị hàng hóa bệnh viện mua cho Công ty là 180.600.000đ (Một trăm tám mươi triệu sáu trăm nghỡn đồng).

- Tổng số tiền bệnh viện đó thanh toỏn cho Cụng ty là 154.800.000đ (Một trăm năm mươi tư triệu tám trăm nghỡn đồng).

- Số tiền bệnh viện cũn phải trả nợ cho Cụng ty là 25.800.000đ (Hai mươi lăm triệu tám trăm nghỡn đồng) tại Hóa đơn số 110/1C24TYP ngày 15.7.2024.

Nguyên nhân chưa thanh toán : Công ty không làm thủ tục thanh toán (Biên bản nghiệm thu, thanh lý Hợp đồng).

*** Quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa vắng mặt, tuy nhiên có văn bản số 1321/BV-TCKT ngày 15.4.2025 thể hiện ý kiến :**

Năm 2024, bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa có ký Hợp đồng số 04/HĐ-BVĐKT ngày 03.1.2024 với Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương về việc cung ứng thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt tại Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Hóa. Theo đó, trong năm 2024, Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương đa cung ứng cho Bệnh viện 02 đơn hàng, có hóa đơn cụ thể như sau :

- Ngày 02.2.2024, ký hiệu 1C24TYP, số húa đơn 00000034, số tiền 81.000.000đ (Tám mươi mốt triệu đồng), đó thanh toỏn.

- Ngày 21.3.2024, ký hiệu 1C24TYP, số hóa đơn 00000061, số tiền 54.000.000đ (Năm mươi tư triệu đồng), chưa thanh toỏn.

Hiện tại, Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Hóa cũn 01 đơn hàng theo hóa đơn ký hiệu 1C24TYP, số hóa đơn 00000061, số tiền 54.000.000đ (Năm mươi tư triệu đồng), chưa thanh toỏn do không liên hệ được với Cụng ty.

*** Quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Bệnh viện Đà Nẵng vắng mặt, tuy nhiên có văn bản số 1000/BVĐN-TCKT ngày 14.4.2025 thể hiện ý kiến :**

Căn cứ thời điểm phát sinh Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023-HĐCVHM/NHCT488-YPHUONG ký ngày 17.4.2023 giữa Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam :

- Trước ngày 17.4.2023, giữa Bệnh viện Đà Nẵng và Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương có phát sinh hợp đồng cung cấp hàng hóa số 12-10/2021/HĐ ký ngày 12.10.2021, thanh lý ngày 10.10.2022, nội dung tại thời điểm thanh lý :

Giá trị Hợp đồng 5.037.431.059đ

Giá trị thực hiện 4.978.734.906đ

Giá trị Bệnh viện đó thanh toỏn cho Cụng ty 4.486.365.452đ

Giỏ trị Bệnh viện cũn phải thanh toỏn cho Cụng ty là 492.369.454đ. Hợp đồng số 12-10/2021/HĐ ký ngày 12.10.2021 sẽ hết hiệu lực khi Bệnh viện thanh toỏn toàn bộ số tiền cũn lại này cho Cụng ty. Bệnh viện đó thanh toỏn số tiền 492.369.454đ cho Công ty vào ngày 09.3.2023.

- Sau ngày 17.4.2023, giữa Bệnh viện Đà Nẵng và Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương có phát sinh hợp đồng số 7023/HĐYP-BVDN ký ngày 28.12.2023, thanh lý ngày 27.12.2024, nội dung tại thời điểm thanh lý :

Giá trị Hợp đồng 946.000.000đđ

Giá trị thực hiện 201.240.000đ

Giá trị Bệnh viện đó thanh toán cho Công ty 201.240.000đđ

Giỏ trị Bệnh viện cũn phải thanh toỏn cho Cụng ty là 0đ.

Như vậy, tính đến thời điểm hiện tại công nợ giữa Bệnh viện Đà Nẵng và Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương là 0 đồng (các khoản phải thu của Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương đối với Bệnh viện Đà Nẵng là 0đ).

*** Quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hũa vắng mặt, tuy nhiờn cú văn bản số 1096/BVĐKT-TCKT ngày 27.5.2025 thể hiện ý kiến :**

Trong giai đoạn từ năm 2023 – 2024, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hũa đó tất toỏn toàn bộ cỏc khoản cụng nợ phỏt sinh với Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương các Hợp đồng sau :

- Năm 2022 – 2023, Hợp đồng số 4022/HĐMB ngày 23.9.2022, giá trị Hợp đồng và phụ lục là 2.873.600.000đ, giá trị thực hiện là 2.164.246.910đ, đó thanh toỏn 2.164.246.910đ.

- Năm 2023 – 2024, Hợp đồng số 5523/HĐ ngày 04.12.2023, giá trị Hợp đồng và phụ lục là 258.000.000đ, giá trị thực hiện là 258.000.000đ, đó thanh toỏn 258.000.000đ.

Tổng cộng : Giỏ trị Hợp đồng và phục lục 3.131.600.000đ, giá trị thực hiện là 2.422.246.910đ, đó thanh toỏn 2.422.246.910đ.

Tính đến hết ngày 31.12.2024, Bệnh viện đó thanh toỏn toàn bộ cụng nợ phỏt sinh với Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương và từ ngày 31.12.2024 đến nay giữa hai ben không phát sinh bất cứ hợp đồng kinh tế nào.

Nay bệnh viện cú ý kiến như sau :

- Đối với Tranh chấp Hợp đồng tín dụng giữa Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Bệnh viện không có ý kiến gỡ và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đối với việc Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương thế chấp bằng quyền đũi nợ luõn chuyển đối với công nợ của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hũa. Bệnh viện nhận thấy : tớnh đến thời điểm hiện tại, Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hũa đó tất toỏn toàn bộ cụng nợ với Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương và khụng cũn nợ bất kỳ khoản tiền nào với Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương nờn Bệnh viện khụng cũn trỏch nhiệm bảo đảm đối với nghĩa vụ trả nợ của Cụng ty Cổ phần Dược phẩm Y Phương theo Hợp đồng thế chấp đó ký.

- Vỡ lý do người đại diện theo pháp luật của Bệnh viện bận cụng tỏc nờn khụng thể tham gia phiờn họp cụng khai chứng cứ và hũa giải, cũng như không thể tham gia các phiên tũa xột xử sơ thẩm vụ án trên. Do đó, Bệnh viện đề nghị vắng mặt tại tất cả cỏc phiờn hũa giải và phiờn tũa sơ thẩm giải quyết vụ án trên.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng đã tiến hành tống đạt hợp lệ các thông báo, văn bản tố tụng cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liờn quan – Bà Lờ Bớch Võn, Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An và Công ty cổ phần Gravitas theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiờn những người có quyền lợi và nghĩa vụ liờn quan vẫn vắng mặt khụng cú lý do và không có văn bản thể hiện ý kiến cho Tũa ỏn.

* Ngày 21.11.2025 Tạ án nhân dân Khu vực 4 – Đà Nẵng đã tiến hành xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 9, tờ bản đồ số 43, diện tích 240 m^2 tại địa chỉ: Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Hũa Minh, quận Liờn Chiểu, thành phố Đà Nẵng (Đó thay đổi địa giới hành chính thành : Thửa đất 145, tờ bản đồ số 12, địa chỉ Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) đó cú Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DQ624449, số vào sổ cấp GCN VP 6027 do Văn phũng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/12/2024, cập nhật biến động ngày 26.2.2025 đứng tên ông Nguyễn Bá Công và bà Lê Thị Bích Vân theo Hợp đồng thế chấp số 02.300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-HO QUY Ly ngày 11/5/2023 và văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 300187608/2023/HĐBĐ-

SĐBS/NHCT488-HO QUY Ly ngày 24.2.2025 giữa ông Nguyễn Bá Công, bà Lê Thị Bích Vân và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng.

- Toàn bộ khoản phải thu luân chuyển (Được hạch toán trong sổ sách kế toán của Cụng ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương dưới hỡnh thức cỏc khoản phải thu) của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đối với tất cả bên thứ ba có nghĩa vụ thanh toán với Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương :

1. Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Huế - Cơ sở 2
2. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Khánh Hũa
3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp – Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An
4. Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới
5. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Hóa
6. Nhà thuốc Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngói
7. Bệnh viện Đà Nẵng

Toàn bộ cỏc khoản phải thu luõn chuyển phỏt sinh trong quỏ trỡnh sản xuất kinh doanh của bờn thế chấp từ cỏc bờn thứ ba nờu trờn.

Theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-Y PHUONG ngày 24.4.2023 giữa Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng, Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm số 1496056170 ngày 25.4.2023 của Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Tại thời điểm thế chấp, Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đó thế chấp : Toàn bộ khoản phải thu luõn chuyển (Được hạch toán trong sổ sách kế toán của Bờn thế chấp dưới hỡnh thức cỏc khoản phải thu) của bờn thế chấp đối với tất cả bên thứ ba có nghĩa vụ thanh toán với bờn thế chấp. Tuy nhiờn, quỏ trỡnh xem xột, thẩm định tại chỗ phía bị đơn Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương vắng mặt và cú ý kiến phản hồi toàn bộ tài liệu trờn Cụng ty khụng cũn lưu bất cứ hồ sơ gỡ do kế toỏn trưởng hủy hết, do đó Công ty không cung cấp được cho Tũa ỏn. Vỡ vậy, Tũa ỏn tiến hành giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xem xột, các bên đều thống nhất với biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ, khụng cú ý kiến gỡ và vẫn đề nghị Tũa ỏn tiến hành giải quyết vụ ỏn và xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

* Tại phiờn tũa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Đà Nẵng phỏt biểu:

Thẩm phán đó thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự; đảm bảo đúng trỡnh tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn. Thư ký phiờn tũa đó thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đó tuõn thủ đúng các nguyên tắc xét xử, đảm bảo các bên đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ, việc hỏi và tranh tụng tại phiờn tũa được tiến hành khách quan, đúng trỡnh tự theo quy định tại Mục 3 Chương 14 Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đó thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70, 71

và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liờn quan – Bà Lê Bích Vân, Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An và Công ty cổ phần Gravitas đó thực hiện khụng đúng quyền và lợi ích hợp pháp quy định tại điều 70 và điều 72, 73 của Bộ luật tố tụng dõn sự nờn phải chịu hậu quả phỏp lý về việc vắng mặt. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 463, 466 và điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Buộc Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương thanh toỏn cho Ngõn hàng TMCP Công Thương Việt Nam tổng số tiền tạm tính đến ngày 18/12/2025 là 28.654.018.981 đồng (Hai mươi tám tỷ sáu trăm năm mươi tư triệu không trăm mười tám nghỡn chớn trăm tám mươi mốt đồng). Trong đó: nợ gốc là 22.708.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ bảy trăm lẻ tỏm triệu đồng), nợ lói là 5.946.018.981đ (Năm tỷ chín trăm bốn mươi sáu triệu không trăm mười tám nghỡn chớn trăm tám mươi mốt đồng), trong đó nợ lói trong hạn là 3.915.050.334 đồng (Ba tỷ chín trăm mười lăm triệu không trăm năm mươi nghỡn ba trăm ba mươi tư đồng), lói quỏ hạn là 2.030.968.647đ (Hai tỷ không trăm ba mươi triệu chín trăm sáu mươi tám nghỡn sỏu trăm bốn mươi bảy đồng) và lói phỏt sinh tiếp tục được tính kể từ ngày 19/12/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023 – HĐCVHM/NHCT488-Y PHUONG ngày 17.4.2023.

Trường hợp không thanh toán được nghĩa vụ trả nợ thỡ đề nghị xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là:

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 9, tờ bản đồ số 43, diện tích 240 m^2 tại địa chỉ: Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Hũa Minh, quận Liờn Chiểu, thành phố Đà Nẵng (Đó thay đổi địa giới hành chính thành : Thửa đất 145, tờ bản đồ số 12, địa chỉ Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) đó cú Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DQ624449, số vào sổ cấp GCN VP 6027 do Văn phũng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/12/2024, cập nhật biến động ngày 26.2.2025 đứng tên ông Nguyễn Bá Công và bà Lê Thị Bích Vân theo Hợp đồng thế chấp số 02.300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-HO QUY Ly ngày 11/5/2023 và văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 300187608/2023/HĐBĐ-SĐBS/NHCT488-HO QUY Ly ngày 24.2.2025 giữa ông Nguyễn Bá Công, bà Lê Thị Bích Vân và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng.

- Toàn bộ khoản phải thu luân chuyển (Được hạch toỏn trong sổ sỏch kế toỏn của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương dưới hỡnh thức cỏc khoản phải thu) của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đối với tất cả bên thứ ba có nghĩa vụ thanh toán với Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương :

1. Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Huế - Cơ sở 2
2. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Khánh Hũa
3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp – Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An

4. Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới

5. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Hóa

6. Nhà thuốc Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngói

7. Bệnh viện Đà Nẵng

Toàn bộ cỏc khoản phải thu luõn chuyển phỏt sinh trong quỏ trỡnh sản xuất kinh doanh của bờn thế chấp từ cỏc bờn thứ ba nờu trờn.

Theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-Y PHUONG ngày 24.4.2023 giữa Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng, Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm số 1496056170 ngày 25.4.2023 của Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đọc thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam khởi kiện tại Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đà Nẵng - Là nơi cú trụ sở của bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Toà án nhân dân Khu vực 4 – Đà Nẵng đã triệu tập hợp lệ Người đại diện theo phỏp luật của bị đơn là Cụng ty cổ phần Dược phẩm Y Phương và người cú quyền lợi và nghĩa vụ liờn quan – ễng Nguyễn Bỏ Cụng, bà Lờ Thị Bớch Võn, Người đại diện theo pháp luật của Bệnh viện đa khoa Trung ương Huế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hũa, Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An, Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới, Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Hóa, Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngói, Bệnh viện Đà Nẵng và Công ty cổ phần GRAVITAS để tham gia tố tụng tại phiên toà nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Xét thấy theo quy định tại Khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dõn sự : " *Tũa ỏn triệu tập hợp lệ lần thứ hai, đương sự hoặc người đại diện của họ, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự phải có mặt tại phiên tũa, ...nếu vắng mặt vỡ sự kiện bất khả khỏng hoặc trở ngại khỏch quan thỡ Tũa ỏn cú thể hoón phiờn tũa...* ". Vì vậy, Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ phỏp luật: Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VIETTINBANK) có ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức số Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023 – HĐCVHM/NHCT488-Y PHUONG ngày 17.4.2023 là sự thỏa thuận giữa tổ chức tớn dụng với tổ chức có đăng ký kinh doanh về việc cho vay một khoản tiền trong thời hạn nhất định. Nội dung này phù hợp với quy định tại điều 463 Bộ luật dân sự. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là *"Tranh chấp hợp đồng tớn dụng*".

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

*** Về khoản nợ :** Giữa Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đó ký kết cỏc Hợp đồng tín dụng như sau :

Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VIETTINBANK) cú ký kết Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023 – HĐCVHM/NHCT488-Y PHUONG ngày 17.4.2023 với hạn mức vay là 32.000.000.000đ (Ba mươi hai tỉ đồng). Mục đích vay là Bổ sung vốn lưu động kinh doanh thực phẩm chức năng và các sản phẩm sữa, thời hạn cho vay là tối đa 06 tháng/Giấy nhận nợ. Lói suất cho vay : Lói suất vay ưu đói theo từng Giấy nhận nợ và cú giỏ trị từ thời điểm giải ngân cho đến khi có sự điều chỉnh lói suất, lói suất sau ưu đói tớnh theo quy định của Ngân hàng từng thời kỳ (hiện là 9%/năm). Lói suất nợ quỏ hạn bằng 150% lói suất cho vay trong hạn. Theo đó, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đó giải ngõn số tiền tớnh đến ngày 28.2.2025 là 22.805.000.000đ cho Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương theo các Giấy nhận nợ số 13 CIF 300187608 ngày 28.11.2023 với số tiền 3.000.000.000đ, số 12 CIF 300187608 ngày 15.1.2023 với số tiền 2.000.000.000đ, số 11 CIF 300187608 ngày 14.11.2023 với số tiền 6.430.000.000đ, số 10 CIF 300187608 ngày 13.11.2023 với số tiền 7.020.000.000đ, số 07 CIF 300187608 ngày 10.10.2023 với số tiền 5.900.000.000đ và giáy nhận nợ Cè 300187608 ngày 10.11.2023 với số tiền 3.550.000.000đ.

Xột, giao dịch vay tài sản giữa Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam là giao dịch dân sự được giao kết trên cơ sở tự nguyện ý chớ của các bên, mục đích và nội dung của thỏa thuận không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xó hội, hợp đồng đảm bảo về hỡnh thức, cỏc bờn ký kết cú đầy đủ năng lực pháp luật dân sự và phù hợp với quy định tại điều 117 và điều 463, 470 Bộ luật dõn sự. Đây là cỏc Hợp đồng vay có kỳ hạn và có lói theo hỡnh thức trả dần trong thời hạn nhất định nên cú hiệu lực và làm phỏt sinh quyền, nghĩa vụ của cỏc bờn tham gia giao dịch.

- Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, HĐXX thấy: Quỏ trỡnh thực hiện cỏc hợp đồng tớn dụng Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương đó vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận đó ký kết phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 103. Chấm dứt cấp tín dụng, xử lý nợ, miễn, giảm lói của Luật cỏc tổ chức tớn dụng : " *1. Tổ chức tớn dụng cú quyền chấm dứt việc cấp tín dụng, thu hồi nợ trước hạn khi phát hiện khách hàng cung cấp thông tin sai sự thật, vi phạm nội dung thỏa thuận trong hợp đồng, thỏa thuận cấp tín dụng, hợp đồng bảo đảm*."

Ngoài ra, quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn, Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương thừa nhận và chấp nhận trả toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lói và lói phỏt sinh cho Ngõn hàng với tổng nợ gốc và lói của Hợp đồng cho vay tính đến ngày 18/12/2025 là 28.654.018.981 đồng (Hai mươi tám tỷ sáu trăm năm mươi tư triệu không trăm mười tám nghỡn chín trăm tám mươi mốt đồng). Trong đó: nợ gốc là 22.708.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ bảy trăm lẻ tỏm triệu đồng), nợ lói là 5.946.018.981đ (Năm tỷ chín trăm bốn mươi sáu triệu không trăm mười tám nghỡn chớn trăm tám mươi mốt đồng), trong đó nợ lói trong hạn là 3.915.050.334 đồng (Ba tỷ chín trăm mười lăm triệu

không trăm năm mươi nghỡn ba trăm ba mươi tư đồng), lói quỏ hạn là 2.030.968.647đ (Hai tỷ không trăm ba mươi triệu chín trăm sáu mươi tám nghỡn sỏu trăm bốn mươi bảy đồng) và lói phỏt sinh tiếp tục được tính kể từ ngày 19/12/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023 – HĐCVHM/NHCT488-Y PHUONG ngày 17.4.2023.

Đồng thời căn cứ vào cỏc Giấy nhận nợ cú xỏc nhận của Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương thể hiện rừ ngày giải ngõn, ngày trả nợ, thời hạn trả nợ và lói suất vay vốn theo quy định, bảng kờ nợ gốc và nợ lói do nguyờn đơn cung cấp tính đến thời điểm ngày 21.8.2025 đó xỏc định rừ đối với từng khoản vay Ngân hàng đó giải ngõn cho Cụng ty cổ phần Dược phẩm Y Phương, dư nợ gốc cũn lại và tớnh lói trong hạn, lói quỏ hạn theo quy định.

Quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn, Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương đều thừa nhận và chấp nhận trả toàn bộ số nợ đối với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam. Ngoài ra, lỗi vi phạm Hợp đồng tín dụng là do Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương đó thực hiện khụng đúng nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023 – HĐCVHM/NHCT488-Y PHUONG ngày 17.4.2023, cụ thể quỏ trỡnh thực hiện Hợp đồng vay, đến ngày 24.2.2024 thỡ bị đơn đó ngừng khụng thanh toỏn nợ lói và ngày 24.4.2024 thỡ khụng thanh toỏn nợ gốc đối với toàn bộ khoản vay. Ngân hàng đó nhiều lần gửi thụng bỏo cho Cụng ty về khoản nợ quỏ hạn, tuy nhiờn Cụng ty Y Phương vẫn khụng thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng hạn và chưa đưa ra phương án trả nợ cho Ngân hàng.

Theo thỏa thuận tại khoản 8.1 điều 8 Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023 – HĐCVHM/NHCT488-Y PHUONG ngày 17.4.2023 Chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn của Hợp đồng cho vay ngày 17.4.2023 quy định : "...*Bên cho vay được quyền tuyên bố chấm dứt cho vay và /hoặc thu hồi trước hạn một phần hoặc toàn bộ dư nợ gốc và lói cộng dồn... khi phỏt sinh hoặc tiếp diễn một trong cỏc sự kiện sau :*

a. Bờn vay khụng thanh toỏn hoặc thanh toán không đầy đủ nợ gốc đến hạn của bất kỳ khoản nợ nào, lói đến hạn tính trên bất kỳ khoản nợ nào, và /hoặc bất kỳ nghĩa vụ tài chính khác đến hạn theo quy định tại Hợp đồng này...

khoản 8.2 điều 8 : "..*Bên cho vay chuyển nợ quá hạn đối với dư nợ gốc và bên vay không thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo như thông báo của bên cho vay. Ngoài các quyền và biện pháp khắc phục được phép theo pháp luật và Hợp đồng này, bên cho vay có quyền áp dụng một hoặc tất cả các biện pháp khắc phục sau đây :*

a. Tự động trích tiền từ tài khoản hoặc bất kỳ tài khoản nào tại bất kỳ Chi nhánh nào của Ngân hàng công thương Việt Nam để thu nợ...".

Đối với số tiền cũn lại cần phải giải ngõn, theo quy định tại điều 4.1 các quy định về giải ngân, mục Điều kiện tiên quyết của Hợp đồng cho vay đó thể hiện thỏa thuận rừ *Bên cho vay chỉ có nghĩa vụ giải ngân khoản nợ nếu các điều kiện dưới đây được đáp ứng hoặc từ bỏ bởi bên cho vay : a. Bên vay đề nghị giải ngân trong thời hạn du y trỡ hạn mức và/ hoặc khi bờn vay phải nhận nợ để thanh toán đó phỏt hành*

có cam kết thanh toán bằng vốn vay theo Hợp đồng này sau thời hạn duy trỡ hạn mức..

Điều 6.1 Hợp đồng cho vay quy định về Quyền của bờn cho vay : *d. Chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn các khoản nợ theo thỏa thuận tại Điều 8 của Hợp đồng này...e. Chủ động trích tiền từ tài khoản để thu nợ gốc, lói khi đến hạn và / hoặc thu nợ trước hạn theo quy định tại điều 6.1 c, Điều 7.02 d Hợp đồng này và/ hoặc thu các nghĩa vụ tài chính khác của bên vay với bên cho vay theo quy định của Hợp đồng này..".*

Như vậy, việc Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương chưa thanh toán toàn bộ số nợ trờn cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam là đó vi phạm thỏa thuận trong cỏc Hợp đồng tín dụng phự hợp với quy định tại điều 100 và 103 Luật các tổ chức tín dụng và điều 466 Bộ luật dân sự 2015.

HĐXX nhận thấy, sự thỏa thuận trong hợp đồng cho vay giữa cỏc bờn là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật và việc Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương vay nợ của Ngân hàng nhưng không có khả năng thanh toán, vì vậy Ngân hàng có quyền chấm dứt Hợp đồng cho vay là phù hợp theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023 – HĐCVHM/NHCT488-Y PHUONG ngày 17.4.2023 là hoàn toàn có cơ sở.

- HĐXX nhận thấy : Tại Khoản 9, Mục 1 Chương II của Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30.6.2024 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam đó quy định : "*Đối với các khoản nợ vi phạm pháp luật quy định tại điểm c khoản 1 điều 10 Thông tư này, tại thời điểm phỏt hiện vi phạm, ngõn hàng , tổ chức tớn dụng phi ngõn hàng phải ra ngay quyết định thu hồi theo quy định của pháp luật".*

Đối với trường hợp Công ty cổ phần Dược phẩm Y Phương đó vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam từ thời điểm ngày 24.2.2024 nên nằm trong danh sách nợ xấu theo quy định tại Thông tư số 31/2024/TT-NHNN ngày 30.6.2024 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam nên buộc phải chấm dứt Hợp đồng cho vay, đồng thời phải cú nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lói quỏ hạn theo quy định đó thỏa thuận tại cỏc Hợp đồng tín dụng đó ký kết giữa cỏc bờn là phự hợp quy định.

*** Xử lý tài sản thế chấp:**

Quỏ trỡnh giải quyết vụ ỏn, Tũa ỏn đó tiến hành cỏc thủ tục xem xột thẩm định tại chỗ đối với tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng, trong đó cú 02 tài sản thế chấp cú hiện trạng thể hiện :

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 9, tờ bản đồ số 43, diện tích 240 m^2 tại địa chỉ: Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Hũa Minh, quận Liờn Chiểu, thành phố Đà Nẵng (Đó thay đổi địa giới hành chính thành : Thửa đất 145, tờ bản đồ số 12, địa chỉ Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) đó cú Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với

đất số DQ624449, số vào sổ cấp GCN VP 6027 do Văn phũng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/12/2024, cập nhật biến động ngày 26.2.2025 đứng tên ông Nguyễn Bá Công và bà Lê Thị Bích Vân theo Hợp đồng thế chấp số 02.300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-HO QUY Ly ngày 11/5/2023 và văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 300187608/2023/HĐBĐ-SĐBS/NHCT488-HO QUY Ly ngày 24.2.2025 giữa ông Nguyễn Bá Công, bà Lê Thị Bích Vân và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng.

- Toàn bộ khoản phải thu luân chuyển (Được hạch toán trong sổ sách kế toán của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương dưới hỡnh thức cỏc khoản phải thu) của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đối với tất cả bên thứ ba có nghĩa vụ thanh toán với Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương :

1. Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Huế - Cơ sở 2
2. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Khánh Hũa
3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp – Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An
4. Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới
5. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Húa
6. Nhà thuốc Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngói
7. Bệnh viện Đà Nẵng

Toàn bộ cỏc khoản phải thu luõn chuyển phỏt sinh trong quỏ trỡnh sản xuất kinh doanh của bờn thế chấp từ cỏc bờn thứ ba nờu trờn.

Theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-Y PHUONG ngày 24.4.2023 giữa Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng, Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm số 1496056170 ngày 25.4.2023 của Trung tõm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Xột yờu cầu xử lý tài sản thế chấp của nguyờn đơn, HĐXX nhận thấy : Hợp đồng thế chấp là việc bờn thế chấp dựng tài sản thuộc sở hữu của mỡnh để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ và không giao tài sản cho bên nhận thế chấp, Hợp đồng thế chấp tài sản có hiệu lực từ thời điểm giao kết. Quyền đũi nợ là quyền tài sản dựng để bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ dân sự. Theo quy định tại khoản 2 điều 450 Bộ luật dân sự "*… 2. Trường hợp quyền tài sản là quyền đũi nợ và bên bán cam kết bảo đảm khả năng thanh toán của người mắc nợ thỡ bờn bỏn phải liờn đới chịu trách nhiệm thanh toán, nếu khi đến hạn và người mắc nợ không trả* ", khoản 1 điều 105 quy định " *1. Tài sản là vật, tiền, giấy tờ cú giỏ và quyền tài sản …*", đồng thời điều 115 Bộ luật dân sự quy định " *Quyền tài sản là quyền trị giá được bằng tiền, bao gồm quyền tài sản đối với đối tượng quyền sở hữu trí tuệ, quyền sử dụng đất và các quyền tài sản khác*", điều 317 quy định " *…2. Tài sản thế chấp do bờn thế chấp giữ. Các bên có thể thỏa thuận giao cho người thứ ba giữ tài sản thế chấp…* "

Theo đó, cỏc Hợp đồng thế chấp số 02.300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-HO QUY Ly ngày 11/5/2023 và văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 300187608/2023/HĐBĐ-SĐBS/NHCT488-HO QUY Ly ngày 24.2.2025 giữa ụng

Nguyễn Bỏ Cụng, bà Lờ Thị Bớch Võn và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng và Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488- Y PHUONG ngày 24.4.2023 giữa Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng được ký kết là hoàn toàn tự nguyện, cỏc bờn đó thực hiện việc thỏa thuận, cụng chứng, đăng ký biện pháp bảo đảm theo đúng trỡnh tự quy định của pháp luật. Ngoài ra tại điều 318 Bộ luật dân sự về tài sản thế chấp quy định: *"...Trường hợp thế chấp quyền sử dụng đất mà tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sở hữu của bên thế chấp thỡ tài sản gắn liền với đất cũng thuộc tài sản thế chấp, trừ trường hợp có thỏa thuận khác* " và theo thỏa thuận tại điểm b khoản 2.1 Điều 2, điểm b khoản 2.04 của Các hợp đồng thế chấp đó ký kết với Ngõn hàng TMCP Cụng thương Việt Nam thể hiện : Tài sản thế chấp là " *Các tài sản gắn liền với Thửa đất cho dù tài sản đó đang được bên thế chấp sở hữu hay sẽ sở hữu trong tương lai và cho dù tài sản đó đang tồn tại hoặc sẽ hỡnh thành trong tương lai (Sau đây gọi chung là Tài sản gắn liền với đất)...* ". Tại khoản 2 Điều 103. Chấm dứt cấp tín dụng, xử lý nợ, miễn, giảm lói Luật cỏc tổ chức tớn dụng : " *2. Trường hợp các bên không cú thỏa thuận khỏc thỡ tổ chức tớn dụng cú quyền xử lý nợ, tài sản bảo đảm theo hợp đồng, thỏa thuận cấp tín dụng, hợp đồng bảo đảm và quy định của pháp luật. ..*".

Theo thỏa thuận tại điều 5.05 của Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488- Y PHUONG ngày 24.4.2023 giữa Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng thể hiện " *a....toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp hoặc bất kỳ khoản tiền nào mà bờn hận thế chấp nhận được từ các tổ chức/cá nhân khác theo quy định tại Hợp đồng này sẽ được sử dụng để thanh toán cho các nghĩa vụ theo thứ tự mà pháp luật có quy định nếu có hoặc theo thứ tự do bên nhận thế chấp quyết định, b. c. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán theo thứ tự nêu tại điểm a khoản này mà cũn lại sẽ được trả ;ại cho bên thế chấp theo phương thức chuyển trả lại cho bên thế chấp bằng tiền mặt hoặc chuyển vào tài khoản thanh toán của bên thế chấp mở tại tại bên nhận thế chấp…*"

Do đó sự thoả thuận trên là hợp pháp, phù hợp với quy định tại cỏc điều 292, 299, 298, 310, 313, 319, 320 Bộ luật dân sự 2015 nờn toàn bộ tài sản thế chấp sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ gồm :

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 9, tờ bản đồ số 43, diện tích 240 m^2 tại địa chỉ: Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Hũa Minh, quận Liờn Chiểu, thành phố Đà Nẵng (Đó thay đổi địa giới hành chính thành : Thửa đất 145, tờ bản đồ số 12, địa chỉ Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) đó cú Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DQ624449, số vào sổ cấp GCN VP 6027 do Văn phũng đăng ký đất đai thành

phố Đà Nẵng cấp ngày 13/12/2024, cập nhật biến động ngày 26.2.2025 đứng tên ông Nguyễn Bá Công và bà Lê Thị Bích Vân theo Hợp đồng thế chấp số 02.300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-HO QUY Ly ngày 11/5/2023 và văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 300187608/2023/HĐBĐ-SĐBS/NHCT488-HO QUY Ly ngày 24.2.2025 giữa ông Nguyễn Bá Công, bà Lê Thị Bích Vân và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng.

- Toàn bộ khoản phải thu luân chuyển (Được hạch toán trong sổ sách kế toán của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương dưới hỡnh thức cỏc khoản phải thu) của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đối với tất cả bên thứ ba có nghĩa vụ thanh toán với Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương :

1. Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Huế - Cơ sở 2
2. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Khánh Hũa
3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp – Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An
4. Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới
5. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Húa
6. Nhà thuốc Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngói
7. Bệnh viện Đà Nẵng

Toàn bộ cỏc khoản phải thu luõn chuyển phỏt sinh trong quỏ trỡnh sản xuất kinh doanh của bờn thế chấp từ cỏc bờn thứ ba nờu trờn.

Theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-Y PHUONG ngày 24.4.2023 giữa Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng, Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm số 1496056170 ngày 25.4.2023 của Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

Tại bản tự khai thể hiện, bị đơn xin Ngõn hàng gia hạn thời hạn trả nợ, đưa ra các phương án trả nợ dần, tuy nhiên Ngân hàng không đồng ý nờn HĐXX không có cơ sở chấp nhận, cần thiết buộc bị đơn phải trả toàn bộ khoản nợ cho nguyên đơn là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm:

- Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn - Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương phải chịu ỏn phớ Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 136.654.019đ (Một trăm ba mươi sỏu triệu sỏu trăm năm mươi tư nghỡn khụng trăm mười chín đồng).

[4] Chi phớ tố tụng:

Về chi phớ tố tụng là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam đó tạm ứng và đó chi xong nờn Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương cú nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

- Điều 30, 35, 39, điều 147, Khoản 2 điều 227, 266 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự

- Điều 100 và điều 103 Luật các tổ chức tín dụng.

- Khoản 2 điều 292, điều 293, 310, 318, 319, 320, điều 450, 463, 466 và điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Khoản 2, khoản 5 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đối với Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương.

* Xử: Buộc Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương phải trả cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 18/12/2025 là 28.654.018.981 đồng (Hai mươi tám tỷ sáu trăm năm mươi tư triệu không trăm mười tám nghỡn chớn trăm tám mươi mốt đồng). Trong đó: nợ gốc là 22.708.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ bảy trăm lẻ tỏm triệu đồng), nợ lói là 5.946.018.981đ (Năm tỷ chín trăm bốn mươi sáu triệu không trăm mười tám nghỡn chớn trăm tám mươi mốt đồng), trong đó nợ lói trong hạn là 3.915.050.334 đồng (Ba tỷ chín trăm mười lăm triệu không trăm năm mươi nghỡn ba trăm ba mươi tư đồng) và lói quỏ hạn là 2.030.968.647đ (Hai tỷ không trăm ba mươi triệu chín trăm sáu mươi tám nghỡn sỏu trăm bốn mươi bảy đồng).

Lói phát sinh tiếp tục được tính kể từ ngày 19.12.2025 cho đến khi Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương thanh toỏn dứt điểm số nợ trờn cho Ngõn hàng TMCP Công thương Việt Nam theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số 300187608/2023 – HĐCVHM/NHCT488-Y PHUONG ngày 17.4.2023.

* Xử lý tài sản thế chấp: Áp dụng điều 299 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương khụng thực hiện nghĩa vụ trả nợ thỡ Ngõn hàng TMCP Cụng thương Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý cỏc tài sản bảo đảm để thu hồi nợ gồm:

- Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 9, tờ bản đồ số 43, diện tớch 240 m^2 tại địa chỉ: Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Hũa Minh, quận Liờn Chiểu, thành phố Đà Nẵng (Đó thay đổi địa giới hành chính thành : Thửa đất 145, tờ bản đồ số 12, địa chỉ Lô 30 + 31 Phân khu B8, khu Tái định cư Thanh Lộc Đán – Hũa Minh mở rộng, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) đó cú Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DQ624449, số vào sổ cấp GCN VP 6027 do Văn phũng đăng ký đất đai thành phố Đà Nẵng cấp ngày 13/12/2024, cập nhật biến động ngày 26.2.2025 đứng tên ông Nguyễn Bá Công và bà Lê Thị Bích Vân theo Hợp đồng thế chấp số

02.300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-HO QUY Ly ngày 11/5/2023 và văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng thế chấp số 300187608/2023/HĐBĐ-SĐBS/NHCT488-HO QUY Ly ngày 24.2.2025 giữa ông Nguyễn Bá Công, bà Lê Thị Bích Vân và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng.

- Toàn bộ khoản phải thu luân chuyển (Được hạch toán trong sổ sách kế toán của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương dưới hỡnh thức cỏc khoản phải thu) của Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương đối với tất cả bên thứ ba có nghĩa vụ thanh toán với Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương :

1. Bệnh viện Đa khoa Trung Ương Huế - Cơ sở 2
2. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Khánh Hũa
3. Trung tâm dịch vụ tổng hợp – Bệnh viện Hữu Nghị Đa Khoa Nghệ An
4. Bệnh viện Hữu Nghị Việt Nam Cu Ba Đồng Hới
5. Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Thanh Hóa
6. Nhà thuốc Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ngói
7. Bệnh viện Đà Nẵng

Toàn bộ cỏc khoản phải thu luõn chuyển phỏt sinh trong quỏ trỡnh sản xuất kinh doanh của bờn thế chấp từ cỏc bờn thứ ba nờu trờn.

Theo Hợp đồng thế chấp quyền tài sản số 300187608/2023/HĐBĐ/NHCT488-Y PHUONG ngày 24.4.2023 giữa Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương và Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Đà Nẵng, Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm số 1496056170 ngày 25.4.2023 của Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đà Nẵng.

2. Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương phải chịu án phí đối với số tiền có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam là 136.654.019đ (Một trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi tư nghỡn khụng trăm mười chín đồng).

Hoàn trả cho Ngõn hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền: 67.020.350đ (Sáu mươi bảy triệu không trăm hai mươi nghỡn ba trăm năm mươi đồng) tạm ứng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liờn Chiểu (Nay là Phũng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – Đà Nẵng) theo biên lai thu số 0007483 ngày 27/3/2025.

- Về chi phớ tố tụng là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam đó tạm ứng và đó chi xong nờn Công ty cổ phần Dược Phẩm Y Phương cú nghĩa vụ hoàn lại cho Ngõn hàng TMCP Công Thương Việt Nam số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)..

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày

nhận được bản án hoặc trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Toà án niêm yết bản sao bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- *Những người tham gia tố tụng.*
- *Viện KSND Khu vực 4 – Đà Nẵng.*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

TM/ Hội đồng xét xử
Thẩm phỏn – Chủ tọa phiờn tũa

Trần Thị Ánh Nguyệt